

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ MỚI  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2017/HS-ST  
Ngày: 01/9/2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Lại Hiệp Phong.

***Các Hội thẩm nhân dân:***

Ông Trương Phước Công – Phó trưởng Phòng giáo dục đào tạo huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Ông Huỳnh Tấn Khoa – Giám đốc Trung tâm văn hóa huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Trần Thị Kim Trang, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Kiều Thụy, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Bình Phước Xuân, huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2017/HSST ngày 14 tháng 8 năm 2017, đối với bị cáo:

Lê Thị K A, sinh năm 1974, tại huyện C, tỉnh A; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh A; nghề nghiệp: Làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 02/12; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1950 và bà Lê Thị H (chết); có chồng Nguyễn Thanh T, sinh năm 1983.

- Tiền án, tiền sự: Chưa.

- Bị bắt tạm giữ từ ngày 12/7/2017 đến ngày 18/7/2017 bị tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:** Bà Trần Thị H, sinh năm 1962; nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện C, tỉnh A, (vắng mặt).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Lương Phú C, sinh năm 1984; nơi cư trú: ấp A, xã H, huyện C, tỉnh A; (vắng mặt).

Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1983; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh A; (có mặt).

## NHẬN THẤY:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Lê Thị K A nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác. Khoảng 09 giờ ngày 11/7/2017, K A điều khiển xe mô tô biển số 67AL – 010.17 đến chùa “P T” thuộc ấp B, xã B, huyện C, tỉnh A. K A dựng xe cách cổng chùa khoảng 05m, rồi đi vào trong thấy Trần Thị H đang quét dọn nơi chánh điện, K A tiếp tục ra sau khu vực nấu ăn quan sát không có người nên lén lút vào phòng ngủ của H lấy 01 điện thoại di động Iphone 5S màu vàng và 01 máy tính bảng Samsung Galaxy Tab A màu trắng xám rồi điều khiển xe chạy đến cửa hàng điện thoại di động của Lương Phú C ở ấp A, xã H bán được số tiền 3.500.000 đồng, tiêu xài cá nhân. Riêng, H sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản, trình báo Công an. Ngày 12/7/2017, K A bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Chợ Mới bắt khẩn cấp và bị khởi tố để điều tra.

\* Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 67AL – 010.17, nhãn hiệu NAGAKI, loại E, màu vàng – trắng, số máy: 39FMBN037800, số khung: KND91\*037800, dung tích 49, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu vàng đã qua sử dụng.

- 01 (một) máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab A màu trắng – xám đã qua sử dụng.

- Số tiền 3.500.000 đồng.

\* Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 41/KL ngày 12/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chợ Mới, xác định:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu vàng (đã qua sử dụng). Giá trị sử dụng còn 70%. Giá thị trường còn lại 3.000.000 đồng.

- 01 (một) máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab A màu trắng – xám (đã qua sử dụng). giá trị sử dụng còn 80%. Giá thị trường còn lại 2.500.000 đồng.

Tổng trị giá 5.500.000 đồng.

Ngày 18/7/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Chợ Mới ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Lê Thị K A về hành vi “Trộm cắp tài sản”

Tại bản cáo trạng số 33/VKS-HS ngày 14 tháng 8 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố bị cáo Lê Thị K A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Giữ nguyên Quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù. Buộc bị cáo bồi thường cho ông C 3.500.000 đồng; tiếp tục tạm giữ số tiền ông T giao nộp để đảm bảo thi hành án.

### **XÉT THẤY:**

- *Về tố tụng*: Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt. Tuy nhiên, họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt không gây cản trở cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

- *Về nội dung*:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người bị hại và những người làm chứng; phù hợp với các vật chứng bị thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác được lưu trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ trên có cơ sở xác định, bị cáo K A đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu vàng và 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab A màu trắng – xám, tổng trị giá 5.500.000 đồng của bà Trần Thị H. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

Quyền sở hữu là một trong những quyền cơ bản của mỗi công dân được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Để sở hữu được tài sản, người lao động phải trải qua quá trình lao động vất vả có thể qua nhiều thế hệ mới tạo lập được. Cho nên, những ai xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất là hình phạt.

Bị cáo đang ở độ tuổi lao động, lẽ ra bị cáo phải tích cực lao động để tạo lập tài sản chính đáng cho bản thân và chăm lo cho gia đình nhưng vì hám lợi, bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác, xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo mới phạm tội lần đầu và

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại thay cho bị cáo; người bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về hình phạt bổ sung, do bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Bà Trần Thị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên không xét đến.

Ông Lương Phú C yêu cầu bị cáo bồi thường 3.500.000 đồng. Xét thấy, ông C mua tài sản do bị cáo bán nhưng không biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông C là có cơ sở.

Ông Nguyễn Thanh T đã tự nguyện giao nộp 3.500.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bị cáo và ông T không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô biển 67AL – 010.17, nhãn hiệu NAGAKI, loại E, màu vàng – trắng, số máy: 39FMBN037800, số khung: KND91\*037800, dung tích 49, đã qua sử dụng do bà Nguyễn Thị P đứng tên chủ sở hữu, bà P cho rằng đã bán cho một người lạ mặt vào năm 2011 nhưng không làm giấy tờ mua bán và cũng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu. Ông T cho rằng ông mua xe này từ một người lạ cách nay khoảng 07 tháng để sử dụng trong gia đình và đi làm hằng ngày. Khi mua, không có làm giấy tờ mua bán và cũng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu. Cho nên, có cơ sở xác định xe mô tô thuộc quyền chiếm hữu và sử dụng hợp pháp của ông T. Ông T không biết bị cáo K A sử dụng xe đi trộm cắp tài sản của người khác nên Cơ quan Điều tra đã giao trả lại xe cho ông T là có cơ sở nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu vàng đã qua sử dụng; 01 (một) máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab A màu trắng – xám đã qua sử dụng. Đây là tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của bà H, Cơ quan Điều tra đã giao trả lại cho bà H là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét lại;

Đối với số tiền 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 003765 ngày 23/8/2017, là số tiền mà ông T (chồng bị cáo) tự nguyện giao nộp để bồi thường thay cho bị cáo nên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với Lương Phú C mua tài sản do bị cáo bán nhưng không biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật; đối với án phí dân sự sơ thẩm do ông T (chồng bị cáo) đã tự nguyện nộp tiền khắc phục hậu quả trước khi mở phiên tòa nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị K A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

*Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009;*

Xử phạt: Lê Thị K A 09 (chín) tháng tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ 12/7/2017 (*ngày mười hai tháng bảy năm hai nghìn không trăm mười bảy*).

*Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015;*

Buộc bị cáo bồi thường cho ông Lương Phú C số tiền 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng.

*Áp dụng Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:*

Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số **003765 ngày 23/8/2017** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

*Áp dụng Điều 98, Điều 99, Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

Bị cáo Lê Thị K A phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với án phí) hoặc kể từ ngày bên được thi hành có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thanh toán số tiền trên cho bên được thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Thời hạn kháng cáo của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- Viện KSND huyện (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS huyện (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lại Hiệp Phong**